

Số: /QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt dự án Cải tạo, nâng cấp, sửa chữa
Trung tâm GDNN - GDTX Yên Mô**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 về quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 104/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 40 Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ tài chính Quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 624/TTr-SXD ngày 04 tháng 8 năm 2026 và kết quả thẩm định của Sở tại Công văn số 8031/SXD-QLXD ngày 28 tháng 7 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Cải tạo, nâng cấp, sửa chữa Trung tâm GDNN - GDTX Yên Mô với các nội dung chính như sau:

- Tên dự án:** Cải tạo, nâng cấp, sửa chữa Trung tâm GDNN - GDTX Yên Mô.
- Địa điểm xây dựng:** Xã Yên Từ, tỉnh Ninh Bình.

3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Chủ đầu tư: Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Yên Mô.

5. Nhà thầu tư vấn khảo sát, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng: Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng HPLand (Mã số doanh nghiệp: 2700896032).

6. Nhóm dự án, loại công trình chính: Dự án nhóm C; Công trình dân dụng, cải tạo, sửa chữa.

7. Mục tiêu dự án:

Góp phần khắc phục tình trạng xuống cấp, đảm bảo an toàn trong quá trình giảng dạy, học tập và làm việc của cán bộ, giáo viên, học sinh; đồng thời tạo môi trường giáo dục khang trang, sạch đẹp, hiện đại, góp phần hoàn thiện cơ sở vật chất của nhà trường theo hướng đồng bộ, bền vững, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công.

8. Quy mô và giải pháp thiết kế sửa chữa

Sửa chữa Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Yên Mô với các hạng mục sau:

8.1. Cải tạo sân trường, bậc sân khấu, bồn cây

a) Cải tạo, sửa chữa sân trường

- Phá dỡ nền sân bê tông hiện trạng bị sụt, lún, nứt, gãy với diện tích khoảng 1.745 m²; đào bóc lớp nền bị hỏng dày trung bình 10cm; sau đó xáo sỏi, lu lèn lại nền và thi công hoàn trả bằng móng cấp phối đá dăm lớp loại I dày trung bình 18cm.

- Đào bóc lớp đất hữu cơ nền sân đất, khu vực xung quanh sân khấu với diện tích khoảng 495 m², đắp nền bằng đất đá hỗn hợp dày trung bình 20cm, đầm chặt K95, thi công lớp móng cấp phối đá dăm loại I dày trung bình 18cm.

- Tưới dính bám bằng nhũ tương, bù vênh nền sân bê tông hiện trạng và rải thảm bằng bê tông nhựa C16 dày 5cm với diện tích khoảng 4.662 m².

b) Cải tạo, sửa chữa bồn cây

- Chặt bỏ 21 cây xanh vị trí trước sân khấu ngoài trời và phía sau nhà 1 tầng; phá dỡ 08 bồn cây BC1, 05 bồn cây phía trước sân khấu ngoài trời.

- Xây hoàn trả, cải tạo 01 bồn cây BC1 với kích thước (16,8x2,1)m và 14 bồn cây BC2 với kích thước (2,1x2,1)m bằng gạch xây vữa xi măng (VXM) mác 75, trát bồn cây bằng VXM mác 75 dày 1,5cm, sơn hoàn thiện bằng sơn 3 lớp (01 lớp lót, 02 lớp phủ).

c) Cải tạo, sửa chữa sân khấu

Xây bậc tam cấp bậc sân khấu bằng gạch VXM mác 75, lát gạch ceramic mặt bậc và cổ bậc tam cấp bậc sân khấu.

8.2. Cải tạo, xây dựng rãnh thoát nước, tường kè

a) Rãnh thoát nước

- Tháo dỡ tấm đan vị trí rãnh hiện trạng đoạn LO và đoạn IK với chiều dài $L = 87,8\text{m}$; nâng cao thành rãnh bằng gạch xây VXM mác 75; nạo vét bùn rãnh và lấp hoàn trả lại tấm đan hiện trạng.

- Xây mới rãnh thoát nước B400 đoạn AE và đoạn CH với chiều dài $L = 220\text{m}$ bằng gạch xây VXM mác 75, trên lớp móng bằng bê tông xi măng (BTXM) mác 150 dày 10cm; bố trí 02 hố ga kích thước $B \times H = (750 \times 750)$ mm với kết cấu móng hố ga bằng BTXM mác 150, thân hố ga bằng gạch xây VXM mác 75, tấm đan rãnh và tấm đan hố ga bằng bê tông cốt thép (BTCT) mác 200.

b) *Tường kè ao*: Xây dựng hoàn trả tường kè ao bị đổ, gãy đoạn PS (chiều dài $L = 56,3\text{m}$) với kết cấu tường kè bằng BTXM mác 200 trên lớp BTXM lót móng mác 100; gia cố móng bằng cọc tre chiều dài $L = 2,0\text{m}$, mật độ cọc $20\text{cọc}/\text{m}^2$; bố trí khe phòng lún bằng giấy dầu tấm nhựa đường và ống lọc nước bằng ống nhựa PVC D42, khoảng cách 2m/ống.

8.3. Cải tạo cổng chính

- Tháo dỡ cánh cổng hiện trạng đã hoen gỉ, cạo bỏ lớp sơn cũ; sau đó sơn hoàn thiện bằng sơn 3 lớp (01 lớp lót, 02 lớp phủ).

- Tháo lớp đá ốp cột trụ cổng hiện trạng đã hư hỏng, nứt gãy; sau đó ốp lại bằng đá granite, lắp đặt biển tên trường học bằng biển LED.

8.4. Cải tạo Nhà bảo vệ

- Tháo dỡ hệ thống cửa đi, cửa sổ hiện trạng đã hư hỏng; lắp dựng mới cửa đi, cửa sổ bằng cửa nhôm kính và lắp dựng sen hoa cửa sổ bằng Inox.

- Phá dỡ lớp vữa trát tường, trần nhà hư hỏng; trát lại bằng VXM mác 75, sơn hoàn thiện tường nhà, trần nhà sơn 3 lớp (01 lớp lót, 02 lớp phủ).

- Phá dỡ lớp vữa láng mái nhà; vệ sinh, chống thấm bằng vải sợi thủy tinh, láng lại bằng VXM mác 75 dày 2cm.

- Phá dỡ lớp gạch lát nền và lớp gạch bậc tam cấp hiện trạng đã hư hỏng; lát lại nền bằng gạch ceramic kích thước (600×600) mm và lát lại bậc tam cấp bằng đá granite.

- Sửa chữa, thay mới hệ thống điện, thiết bị điện đồng bộ theo công trình.

9. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn

- TCVN 4319:2012: Nhà và công trình công cộng - Nguyên tắc cơ bản thiết kế;

- TCVN 8794:2011: Trường trung học - Yêu cầu thiết kế;

- TCVN 9362:2012: Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình;
- TCVN 5574:2018: Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9362:2025: Nền nhà và công trình - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 13606:2023: Cấp nước - Mạng lưới đường ống và công trình - Yêu cầu thiết kế;
- TCVN 7957:2023 Thoát nước - Mạng lưới và công trình bên ngoài - Yêu cầu thiết kế;
- Các Quy chuẩn xây dựng, tiêu chuẩn kỹ thuật khác có liên quan.

10. Tổng mức đầu tư: 3.544.324.000 đồng (*Ba tỷ, năm trăm bốn mươi bốn triệu, ba trăm hai mươi tư nghìn đồng*).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 3.148.039.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 100.446.000 đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 282.203.000 đồng;
- Chi phí khác: 13.636.000 đồng.

11. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2026.

12. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn ngân sách tỉnh (*theo Quyết định số 1789/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 1838/QĐ-SGDĐT ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình về việc phân bổ, giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; Quyết định số 1024/QĐ-SGDĐT ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tiết kiệm chi ngân sách nhà nước năm 2026 theo Nghị quyết số 135/NQ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ*).

13. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Tổ chức tư vấn quản lý dự án được lựa chọn theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Chủ đầu tư (Trung tâm GDNN - GDTX Yên Mô)

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, trước cơ quan giám sát, kiểm tra, thanh tra, kiểm toán và trước pháp luật về quá trình triển khai thực hiện dự án; năng lực, kinh nghiệm của các Nhà thầu khảo sát, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, đảm bảo thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình tại Hợp đồng đã ký kết, chất lượng thiết kế và giám sát tác giả trong thi công xây dựng công trình theo đúng quy định tại pháp luật về xây dựng và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

- Hoàn chỉnh hồ sơ dự án theo Quyết định phê duyệt này và kết quả thẩm định của Sở Xây dựng tại Công văn số 8031/SXD-QLXD ngày 28 tháng 7 năm 2026; triển khai các bước tiếp theo đúng quy định về quản lý đầu tư xây dựng, đảm bảo không trùng lặp khối lượng, dự án theo đúng cam kết tại Công văn số 04/TTYM ngày 21 tháng 5 năm 2026; trong quá trình triển khai thực hiện phải tính toán, lựa chọn giải pháp thi công hợp lý, tận dụng các vật tư, vật liệu và thanh lý, sử dụng kinh phí thu được từ thanh lý vật tư, thiết bị (*nếu có*), đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định; chỉ được thi công theo đúng số vốn được cấp, không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản.

2. Cơ quan chủ trì thẩm định (*Sở Xây dựng*) chịu trách nhiệm toàn diện về tính đầy đủ, đúng đắn của các nội dung thẩm định của mình; tính hợp pháp hồ sơ thiết kế và năng lực của các Nhà thầu khảo sát, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm toàn diện về tính đầy đủ, đúng đắn của nội dung tham gia ý kiến thẩm định và cam kết của cơ quan, đơn vị mình tại Công văn số 2441/SGDĐT-TC ngày 26 tháng 6 năm 2026.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực V; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Yên Từ; Giám đốc Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Yên Mô và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 2 Điều 3;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: CVP, các PCVP và các VP 2,5,6;
- Lưu: VT, VP4.

TT_VP4_06.21.26.QĐ/CTX.GD

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hà Lan Anh